

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Quàng Thị Phương
- Thư ký phiên họp: Bà Lã Thu Quỳnh – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý: 01/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 04 năm 2024 về việc: “*Yêu cầu hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2024/QĐST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Mùa Thị S**, sinh năm 1990; Địa chỉ: **Bản Đ, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.** (Có mặt).

- Người phiên dịch cho người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị **Mùa Thị S:** Anh **Giàng A H**, sinh năm 1999; Địa chỉ: **Bản H, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.** (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Sùng Khua X**, sinh năm 1958, địa chỉ: **Bản Đ, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.** (Đã chết).

- Người làm chứng:**
- Ông **Mùa A T**, sinh năm: 1966; Địa chỉ: **Bản H, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.** (Có mặt).
 - Anh **Mùa A H1**, sinh năm: 2002; Địa chỉ: **Bản H, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.** (Có mặt).
 - Anh **Mùa A T1**, sinh năm: 1995; Địa chỉ: **Bản Đ, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.** (Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 20/02/2024 nộp tại Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, người yêu cầu là chị **Mùa Thị S** trình bày:

Chị **Mùa Thị S** kết hôn với anh **Sùng A G**, cùng sinh sống tại bản Đán Tọ, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu và có một con chung là cháu **Sùng A M**. Năm 2011, anh **Sùng A G** chết, chị **Mùa Thị S** sống tại nhà bố chồng là ông **Sùng Khua X**, sau đó chị đi làm thuê tại Trung Quốc, do không biết chữ và không có phương thức liên lạc nên chị **Mùa Thị S** không thể thông báo cho gia đình và chính quyền địa phương biết địa chỉ nơi cư trú của mình. Đến năm 2017, ông **Sùng Khua X** là bố chồng chị **Mùa Thị S** có yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tuyên bố chị **Mùa Thị S** mất tích. Ngày 08/3/2017, Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu mở phiên họp giải quyết việc dân sự và chấp nhận đơn yêu cầu của ông **Sùng Khua X** tuyên bố chị **Mùa Thị S** mất tích theo Quyết định số: 02/2017/QĐDS - ST ngày 08 tháng 3 năm 2017.

Tháng 09/11/2023, chị **Mùa Thị S** trở về địa phương sinh sống tại nhà bố đẻ là ông **Mùa A T**, trú tại bản Hô Ta, xã T, huyện T tỉnh Lai Châu, đồng thời thông báo với Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu về việc chị **Mùa Thị S** đã có mặt tại địa phương. Biết mình bị tuyên bố mất tích, ngày 20/02/2024, chị **Mùa Thị S** có đơn gửi Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu yêu cầu Toà án huỷ bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2017/QĐDS - ST ngày 08 tháng 3 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu về việc tuyên bố một người mất tích đối với chị **Mùa Thị S**, sinh năm 1990, địa chỉ **bản Đ, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu**.

Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu thụ lý việc dân sự, tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu và những người làm chứng, xác định: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông **Sùng Khua X**, sinh năm 1958 đã chết; Những người làm chứng là ông **Mùa A T** - bố đẻ chị **Mùa Thị S**, anh **Mùa A H1** - em trai chị **S** và ông **Mùa A T1** - trưởng bản Đán Tọ, xã T, Ủy ban nhân dân xã T, Công an xã T xác nhận chị **Mùa Thị S**, sinh năm 1990, trước khi bị tuyên bố mất tích là công dân sinh sống tại bản Đán Tọ, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu, biệt tích từ năm 2011, bị tuyên bố mất tích từ năm 2017, hiện chị **Mùa Thị S** đã trở về địa phương từ ngày 09/11/2023 sinh sống ở nhà ông **Mùa A T** tại bản Hô Ta, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Tại phiên họp Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục phiên họp giải quyết việc dân sự; các đương sự đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị căn cứ Khoản 3 điều 27; Điểm a khoản 2 điều 35; Các Điều 149, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 390 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Khoản 1 Điều 70 Bộ luật dân sự. Chấp yêu cầu của chị **Mùa Thị S** về việc hủy quyết định tuyên bố chị **Mùa Thị S** mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Than Uyên nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị **Mùa Thị S** có yêu cầu Tòa án hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2017/QĐDS - ST ngày 08 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu về việc tuyên bố một người mất tích đối với chị **Mùa Thị S**, sinh năm 1990, địa chỉ **bản Đ, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu** nên yêu cầu nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm c khoản 2 Điều 39; Điều 390 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị **Mùa Thị S** đã bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tuyên bố mất tích theo Quyết định số: 02/2017/QĐDS - ST ngày 08 tháng 3 năm 2017. Tháng 09/11/2023, chị **Mùa Thị S** trở về địa phương sinh sống tại nhà bố đẻ là ông **Mùa A T**, trú tại bản Hô Ta, **xã T, huyện T tỉnh Lai Châu**, đồng thời thông báo với Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu về việc chị **Mùa Thị S** đã có mặt tại địa phương. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu và những người làm chứng, xác định: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông **Sùng Khua X**, sinh năm 1958 đã chết; Những người làm chứng là ông **Mùa A T** - bố đẻ chị **Mùa Thị S**, anh **Mùa A H1** - em trai chị **S** và ông **Mùa A T1** - trưởng bản Đán Tọ, xã T, Ủy ban nhân dân xã T, Công an xã T xác nhận chị **Mùa Thị S** đã trở về địa phương từ ngày 09/11/2023 hiện đang sinh sống tại nhà ông **Mùa A T**, nay chị **Mùa Thị S** yêu cầu Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích với chị đẻ chị **Mùa Thị S** thực hiện đăng ký căn cước công dân theo quy định. Căn cứ Điều 70 của Bộ luật dân sự; Điều 390 của Bộ luật tố tụng dân sự có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của chị **Mùa Thị S** về yêu cầu Tòa án hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2017/QĐDS - ST ngày 08 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

[3] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị **Mùa Thị S** phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

[4] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu được Chủ tọa chấp nhận toàn bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 70 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3 điều 27; Điểm a khoản 2 điều 35; điểm c khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 390 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị **Mùa Thị S** về yêu cầu hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2017/QĐDS - ST ngày 08 tháng 3 năm 2017 về “Tuyên bố một người mất tích” của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Hủy bỏ quyết định Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2017/QĐDS - ST ngày 08 tháng 3 năm 2017 về “Tuyên bố một người mất tích” của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đối với chị **Mùa Thị S**, sinh năm 1990, địa chỉ: **Bản Đ, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu**.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị **Mùa Thị S** phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị **Mùa Thị S** đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000782 ngày 20/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

4. Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Than Uyên;
- Đương sự;
- UBND xã Tà Mung, huyện Than Uyên;
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Quàng Thị Phương